

có thể bị phê bình, cảnh cáo, thu hồi giấy phép hành nghề đến truy tố trước pháp luật.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN THUẾ TRONG VIỆC QUẢN LÝ THU THUẾ

Để việc thu thuế được sát thực tế, bảo đảm tính công bằng hợp lý, cơ quan thuế phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan thủy sản và các ngành có liên quan làm tốt các công việc như sau :

— Nghiên cứu, xác định định mức sản lượng của từng loại sản phẩm cho từng loại tàu thuyền, thuộc từng ngành nghề chịu thuế trình Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương quy định.

— Điều tra xác định giá tính thuế của từng thời kỳ, xác định tỷ lệ thu thuế cho từng cơ sở tập thể, cá thể.

— Căn cứ vào sản lượng định mức, hợp đồng kinh tế và kế hoạch thu mua của ngành thủy sản, lập kế hoạch thu thuế đối với từng cơ sở và phải công bố công khai mức thuế phải nộp của từng hộ cho ngư dân biết để thực hiện. Khi giá biến động từ 20% trở lên phải điều chỉnh lại doanh số.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thuế thu vào nghề đánh bắt, nuôi trồng thủy sản là một chính sách động viên ngư dân đóng góp cho Nhà nước. Vì vậy phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của cấp ủy và chính quyền các cấp, phải có sự phối hợp giữa ngành thuế với ngành thủy sản và các ngành có liên quan.

Đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chỉ

đạo ngành thuế và ngành thủy sản làm tốt các nội dung đã quy định trên, tuyên truyền phổ biến sâu rộng chính sách thu vào nghề cá trong các cấp, các ngành, nhất là trong ngư dân, tổ chức điều tra nắm toàn bộ các cơ sở hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản trên từng địa bàn phường, xã, rà soát lại các định mức về sản lượng của từng loại ngành nghề, trên từng loại phương tiện, mặt nước để xác định đúng sản lượng tính thuế.

Thông tư này được thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Tài chính
HOANG QUY

THÔNG TƯ số 25-TC/HCVX ngày 15-6-1988 về việc sửa đổi chế độ công tác phí cho cán bộ công nhân viên chức Nhà nước đi công tác ở trong nước.

Để phù hợp với giá cả và tiền lương đã được tính lại, nay sửa lại mức chi về công tác phí cho cán bộ, công nhân viên chức đi công tác ở trong nước quy định tại Thông tư số 53-TC/HCVX ngày 23-10-1987 của Bộ Tài chính như sau :

1. CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐI TỪNG CHUYÊN

Mục 1. Tiền tàu xe đã quy định tại mục 1, phần I Thông tư số 53-TC/HCVX ngày 23-10-1987, nay sửa lại như sau :

a) Đoạn đường 10 kilômét trở lại được phụ cấp 15đ/km và mức tối đa không quá 150 đồng.

b) Ở những chặng đường không có phương tiện vận tải công cộng, được phụ cấp khoán là 12đ/km.

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684
0933 509 509
LAWSON

Mục 2. Phụ cấp đi đường. Mức phụ cấp đi đường sửa lại như sau :

Loại phương tiện sử dụng trong ngày (kể cả quốc doanh, công tư hợp doanh và tư nhân)	Đoạn đường tối thiểu phải đạt để hưởng phụ cấp		Mức phụ cấp cho 100 km
	Đi một lượt trong ngày	Cả đi và về trong ngày	
1. Đi bộ	8 km	12 km	2.000đ
2. Đi ngựa (chỉ dùng cho vùng cao)	16 km	24 km	1.200đ
3. Đi xe đạp, xe lôi, thuyền, ghe, xuồng gán máy	20 km	30 km	800đ
4. Đi mô-tô, xe máy, ca-nô, tàu thủy đi ven sông, ven biển	35 km	55 km	350đ
5. Đi ô-tô công cộng, tàu hỏa, xe lam	45 km	70 km	300đ
6. Đi ô-tô cơ quan, xe cơ quan thuê chuyên	70 km	100 km	200đ

Mục 3. Phụ cấp lưu trú được sửa lại như sau :

Phạm vi lưu trú	Mức phụ cấp lưu trú một ngày
a) Lưu trú tại nơi đến công tác ở ngoài phạm vi tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương	500đ/ngày
b) Lưu trú trong phạm vi tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương	
— Địa dư rộng, khoảng cách xa nơi cơ quan đóng trụ sở từ 50km trở lên	500đ/ngày
— Khoảng cách xa nơi cơ quan đóng trụ sở từ trên 20 km— 50 km	250đ/ngày
c) Lưu trú đi công tác trong phạm vi huyện	
— Địa dư rộng, khoảng cách xa nơi cơ quan đóng trụ sở từ trên 50 km	250đ/ngày
— Khoảng cách xa nơi cơ quan đóng trụ sở trên 20km— 50km	150đ/ngày

— Trường hợp đặc biệt chưa đạt khoảng cách tối thiểu quy định ở trên, được phụ cấp 150đ/ngày.

— Cán bộ, công nhân viên chức công tác tại các tỉnh phía Bắc (tính từ Bình Trị Thiên trở ra) đến công tác tại các tỉnh phía Nam và cán bộ, công nhân viên chức công tác tại các tỉnh phía Nam (tính từ Quảng Nam — Đà Nẵng trở vào) đến công tác tại các tỉnh phía Bắc, nếu từ trụ

sở cơ quan đến nơi công tác đạt khoảng cách từ 1.000 kilômét trở lên thì mỗi ngày lưu trú tại nơi đến công tác được hưởng phụ cấp lưu trú 600đ/ngày.

— Cán bộ, công nhân viên chức đến công tác tại các xã vùng cao miền núi, hải đảo, các xã biên giới phía Bắc, nếu đạt các khoảng cách nói trên, cứ mỗi ngày lưu trú tại các nơi đó được phụ cấp thêm 20% mức phụ cấp lưu trú được hưởng.

II. CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP KHOẢN TIỀN TÀU XE ĐI ĐƯỜNG CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG DÙNG PHƯƠNG TIỆN TƯ CỦA MÌNH ĐI CÔNG TÁC THƯỜNG XUYÊN TRONG MỘT KHU VỰC

Mức phụ cấp khoản tháng cho công nhân, viên chức thực sự dùng phương tiện tư của mình đi công tác thường xuyên được sửa lại như sau :

Số kilômét trung bình phải đạt hàng tháng để được hưởng phụ cấp khoản tháng	Mức tiền khoản mỗi tháng		
	Đị trong thành phố, thị xã, thị trấn	Đồng bằng, trung du	Miền núi, hải đảo, vùng sâu
Dưới 100km	không có	không có	không có
Từ 100km đến 250km	350đ	400đ	500đ
Từ 251 km đến 350km	450đ	500đ	700đ
Từ 351 km trở lên	600đ	700đ	900đ

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 7 năm 1988 và thay thế Thông tư số 53-TC/HCVX ngày 23-10-1987 của Bộ Tài chính.

Các điểm khác đã quy định tại Thông tư số 46-TC/HCVX ngày 26-12-1985 và Thông tư số 14-TC/HCVX ngày 2-8-1986 của Bộ Tài chính về chế độ công tác phí cho cán bộ, công nhân viên chức Nhà nước đi công tác ở trong nước mà không sửa đổi trong Thông tư này vẫn còn hiệu lực thi hành.

Với tinh thần thực hiện Quyết định số 140/HDBT ngày 15-9-1987 của Hội đồng Bộ trưởng về triệt để tiết kiệm, các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác

thuộc Hội đồng Bộ trưởng, các cơ quan Đảng, đoàn thể, Ủy ban Nhân dân các cấp và các đơn vị cơ sở cần tăng cường quản lý khoản chi về công tác phí, không được tự tiện đặt ra chế độ chi riêng trái với quy định của Thông tư này ; bố trí hợp lý việc cử cán bộ đi công tác, xác định chặt chẽ nội dung và số ngày đi công tác để bảo đảm đạt hiệu quả, chi trong phạm vi kinh phí khoản được duyệt hàng quý, năm. Ngân sách các cấp, dự toán của các cơ quan, đơn vị không vì sửa đổi chế độ này mà tăng chi quá mức kinh phí được duyệt và thông báo. Theo tinh thần trên, cơ quan tài chính các cấp cùng với các cơ quan, đơn vị rà soát, xác định và xét duyệt mức khoản chi hàng quý, năm sao cho hợp lý và tiết kiệm, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thư trưởng
LÝ TÀI LUẬN

BỘ Y TẾ

THÔNG TƯ số 13-BYT/TT ngày 26-4-1988 hướng dẫn thi hành Quyết định số 84-CT ngày 28-2-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng thống nhất quản lý biên chế, trả lương cho chuyên gia Y tế đi hợp tác với nước ngoài.

Những năm gần đây theo hợp tác đã ký kết, ngành Y tế đã cử nhiều chuyên gia